

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **56** /2026/QĐ-CTUBND

Quảng Trị, ngày **15** tháng **7** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp thẩm quyền quyết định khai thác, xử lý, phê duyệt kế hoạch bảo
trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15,
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
35/2018/QH14, Luật số 145/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 74/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản
lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát
triển nông thôn quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
854/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 6 năm 2026;*

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền
quyết định khai thác, xử lý, phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng
thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp một số thẩm quyền của Chủ tịch
UBND tỉnh:

1. Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy
lợi theo quy định tại khoản 5 Điều 18 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP quy định
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

2. Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết
cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định số
74/2026/NĐ-CP;

3. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại khoản 4 Điều
23 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP;

4. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP;

5. Quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP;

6. Quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP.

7. Quyết định phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi.
2. Cơ quan chuyên môn về thủy lợi.
3. Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
4. Tổ chức, doanh nghiệp nhận thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.
5. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là các công trình thủy lợi được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, trừ tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là công trình thủy lợi lớn;

b) Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là các công trình thủy lợi được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND, trừ tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là công trình thủy lợi lớn.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là các công trình thủy lợi được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND;

b) Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản đối với tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là các công trình thủy lợi được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND. ✓

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với các công trình thủy lợi được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND, trừ tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi là công trình thủy lợi lớn, cụ thể:

a) Quyết định thu hồi tài sản đối với các trường hợp quy định tại các điểm b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 23 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

b) Quyết định thanh lý tài sản;

c) Quyết định xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với các công trình thủy lợi được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND, cụ thể:

a) Quyết định thu hồi tài sản;

b) Quyết định điều chuyển tài sản giữa cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp xã và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý;

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với các công trình thủy lợi được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 34/2026/QĐ-UBND.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Quyết định này đảm bảo phù hợp theo quy định pháp luật;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong quá trình triển khai thi hành Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo triển khai thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại Nghị định số 74/2026/NĐ-CP và các quy định tại Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình; Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Quảng Trị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (02 bản);
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Điều hành thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT. ✓

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bảo